

SAO KÊ TÀI KHOẢN TỪ NGÀY 7/4 ĐẾN NGÀY 13/4

Ngày giao dịch	Số tham chiếu	Số tiền ghi có	Mô tả
13/04/2025	5078 - 29670	20,000.00	MBVCB.9147916100..CT tu 1024165882 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
13/04/2025	5078 - 22158	50,000.00	MBVCB.9147673117..CT tu 0461000551076 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
13/04/2025	5078 - 05095	50,000.00	MBVCB.9143958812..CT tu 0471000333613 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
13/04/2025	5078 - 93797	20,000.00	MBVCB.9137040056.binh thuong.CT tu 1838615144 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
12/04/2025	5078 - 41194	50,000.00	MBVCB.9135455381..CT tu 1021821120 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
12/04/2025	5078 - 49483	50,000.00	MBVCB.9132691769..CT tu 0181003542037 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
12/04/2025	5078 - 44175	50,000.00	MBVCB.9132521467..CT tu 0471000333613 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
12/04/2025	5432 - 10230	50,000.00	IB_87005703_174443982453284372997_null_20250412_ung ho nguoi ngheo
11/04/2025	5078 - 87740	50,000.00	MBVCB.9124604117..CT tu 1021042115 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
11/04/2025	5078 - 81021	100,000.00	MBVCB.9124397987..CT tu 1033337033 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
11/04/2025	5078 - 23292	300,000.00	MBVCB.9122673205.Ung ho TTCE.CT tu 1021216975 toi 1235667979 Quy Tam long Viet

11/04/2025	5078 - 25871	100,000.00	MBVCB.9117040911.ung ho TTCE.CT tu 0021000394715 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
11/04/2025	5078 - 06244	100,000.00	MBVCB.9116484350..CT tu 0471000333613 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
11/04/2025	5078 - 11280	20,000.00	MBVCB.9113581835..CT tu 0371003872572 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
10/04/2025	5078 - 52563	100,000.00	MBVCB.9111794746.Ung ho QTLV.CT tu 1029907941 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
10/04/2025	5078 - 05880	100,000.00	MBVCB.9104896963..CT tu 1021901886 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
10/04/2025	5078 - 72278	100,000.00	MBVCB.9101185068..CT tu 0471000333613 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
09/04/2025	5078 - 87280	6,000.00	MBVCB.9098435725..CT tu 0551000311902 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
09/04/2025	5189 - 89588	100,000.00	0200970422040914290420256NK6172654.89588.142905.ung ho tre em covid19
09/04/2025	5078 - 83080	10,000.00	MBVCB.9092295850..CT tu 1046049891 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
09/04/2025	5078 - 26071	74,000.00	MBVCB.9090568015..CT tu 1961607379 toi 1235667979 Quy Tam long Viet

09/04/2025	5078 - 58883	20,000.00	MBVCB.9088405272..CT tu 0111000302519 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
08/04/2025	5078 - 91880	10,000.00	MBVCB.9083327048..CT tu 0351001208607 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
08/04/2025	5078 - 40421	100,000.00	MBVCB.9078896887..CT tu 0471000333613 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
08/04/2025	5078 - 26105	10,000.00	MBVCB.9078471362..CT tu 0691000386091 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
08/04/2025	5078 - 74292	2,000.00	MBVCB.9076753990..CT tu 1021871373 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
08/04/2025	5078 - 71285	100,000.00	MBVCB.9076649809..CT tu 1044095159 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
07/04/2025	5078 - 21228	300,000.00	MBVCB.9075044535..CT tu 1019765510 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
07/04/2025	5078 - 04645	10,000.00	MBVCB.9071166939..CT tu 1038969241 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
07/04/2025	5078 - 81634	100,000.00	MBVCB.9067009320.ung ho nguoi kho khan.CT tu 1020468129 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
Tổng số		2,152,000.00	